RESIDENCE SUPÉRIEURE AU TONKIN
DEPOT LÉGAL
1924

NAM THỨ MƯỜI HAI — SỐ THỨ 2129 — MỖI SỐ 0 $ 03 — NGÀY THỨ SÁU 25 AVRIL 1924

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	BẮC-KỲ	TRUNG-KỲ	NAM-KỲ	CAO-MIÊN	LÀO	NGOẠI-QUỐC	NGOẠI-GIAO
Một năm.	6 $ 00	6 $ 90	6 $ 30	6 $ 30	6 $ 30	6 $ 60	12 $ 00
Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	8.00	8.00	»
Sáu tháng.	3.60	3.50	3.20	3.20	3.30	3.60	6.00
Ba tháng .	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	1.80	3.00
Một tháng.	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00	

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM HUY LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES

Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.

1re page: Une seule insertion. . . . 0 $ 80 la ligne
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0 $ 12 la ligne

Réclame dans la 1re page. . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 la ligne
On traite à forfait pour les contrats importants.

Một cái tục nên đổi ở xã-hội ta

Ở thế-kỷ thứ hai mươi này là buổi công-lý đã phát-minh, nhân-quyền đã xướng-khởi, chữ tự-do, chữ bình-đẳng đã gần thành ra câu cửa miệng, ai ai cũng thuộc, thế mà ở trong xã-hội Việt-Nam ta vẫn còn có một tục, không những là man-giã không hợp cách văn minh, mà lại độc ác không phải là nhân-đạo; tưởng ta cũng nên bảo nhau mà tùy thời sửa đổi lại, không nên để ở trong thế-giới văn-minh này còn có một hạng người phải chịu cái sự không công-bằng, tục ấy là tục bạc đãi với dầy tớ ở trong xã-hội mình bấy giờ.

Ở nước nào cũng thế, ở đời nào cũng thế, cũng có một hạng người, nghề-nghiệp không có, tư bản cũng không, tự-nu sinh đã cùng kế, phải đem thân đi ở nhà người quanh năm dầu tắt mặt tối, việc xuống công-lên, trước là cầu được manh áo manh quần để ấm thân, cơm thừa canh cặn để nuôi miệng, sau là nhờ cái số lương tiền nho nhỏ để cha cấp thêm cho cha mẹ vợ con; hạng người ấy gọi là dầy tớ, tự-nu những nhà khốn khó không kể, còn những nhà giàu-sự thương thương thì nhà nào cũng thế, cũng cần phải có người làm việc trong nhà, cũng cần phải nuôi dầy tớ; còn những nhà quan-trường, những nhà phong phú, thì trong nhà công việc đã nhiều mà tiền bạc lại sẵn, tất cần đến nhiều người phục-dịch, để sai khiến cho phỉ chí, mà số tì bộc lại càng đông; đo là lẽ thường, không cần phải bàn đến nữa.

Song, chủ nhà với dầy tớ, địa-vị tuy có cao thấp hơn kém nhau mà cái nghĩa cùng giống cùng loài không phải cách chia chẳn-vực gì cho lắm; đối với một người cũng tai cũng mắt, cũng tay, cũng chân, cũng lâm tư cảm giác như mình mà đãi-ngộ một cách tàn-nhẫn khắc-bạc quá như không phải giống người, tưởng không ai muốn thế, cũng lâm tâm của mình đi được như thế; vả lại, dầy tớ với mình lại là người trong một nhà, đồng lợi công-hại, chia vui sẻ buồn, có cái quan hệ với nhau cũng không phải là không mật-thiết.

Tục nước ta đãi dầy tớ, ít người có lòng dung thứ, có lượng bao hàm, chỉ ỷ mình có tiền bạc nuôi được người, dã sẵn lòng ghét bỏ, mặc sức hành hạ, trái mắt một tí thì bẻ tối bẻ hành, sai ỷ một ly thì dầu roi cuối vọt, thường thấy lắm nhà đối với dầy tớ, dành dập như cơm bữa, chửi mắng như hát hay, hình như bụng vẫn nghĩ rằng mình đã tốn cơm tốn của, thì phải xử một cách oai nghiêm, để cho xứng cái quyền là chủ, mà bỏ với đồng tiền phân bạc của mình bỏ ra; nào có nghĩ rằng thịt da ai cũng thế, hình hài ai cũng thế, cũng là trời đất sinh thành ra, chẳng qua chỉ vì mảnh áo miếng cơm mà phải đem thân đi ở đậu, chớ có phải loài cây loài dá, không có tri giác, không biết đau đớn sĩ nhục là gì đâu; mình đã nhờ được phúc riêng trời cho mà ở cái địa-vị sung-sướng phong-lưu, thì đối với hạng người ấy lại càng phải đem lòng thương xót, hết sức phù trì, thì mới hợp đạo trời mà hết cái bản-phận của mình đối với người đồng loại cực khổ vậy.

Có người nói rằng hạng người đi làm dầy tớ phần nhiều vô giáo-dục, tà quen thói bẩ bẩng lười, quen tính đơn bạc, tục ngữ đã có câu « Sống chết mặc bay, tiền thầy bỏ bị », cho nên làm người chủ phải ăn ở cho nghiêm khắc, mà cũng không cần thi ân huệ làm gì. Phải, chính vì hạng người ấy không có giáo-dục bằng minh, họ mới phải cám tâm làm kẻ sai khiến của mình, mà mình đối với họ, mới nghiêm-nhiện là bậc chế-nhân-ông, mà cũng chính vì họ ngu-độn, không có tri thông hiểu, không có tính nhanh chai, mình lại càng nên đem lòng dung thứ mà dụ dịch dẫn dẫn, thì tri khôn của họ mới có ngày mở-mang, mà công việc của mình mới không đến nỗi hư hỏng. Còn như bảo rằng hạng người ấy đơn bạc không đáng làm ơn, thì lại vu oan cho họ quá. Họ tuy là hạ-lưu, nhưng họ cũng có tri giác, có cảm tình, không phải như loài vô tri động-vật. Tục-ngữ Tàu có câu: «Củng qua dắc qua, chủng đậu dắc đậu », nghĩa là giống dưa được dưa, giống đậu được đậu. Nếu chủ nhà mà ăn ở giữ hậu-đạo, có ân-tình thì biết đâu trong bọn đầy tớ lại chẳng có người vì ngu độn mà giữ được lòng trung hậu, vì thật thà mà giữ được tính truân-thành, gặp cơn nguy vận tùng lại chẳng hết lòng hết sức, hy sinh cả tính mệnh để đền ơn trả nghĩa cho chủ hay sao. Ở nước Tây nước Tàu và nước ta xưa kia, những chuyện nghĩa-bộc chép lại cũng nhiều, có phải toan là những chuyện đặt ra để khuyên đời sau đâu.

Những người theo thói quen trong xã-hội mình mà đối với dầy tớ không có ân tình, thì không những là không hợp đạo giới, không hợp công-lý đời nay, mà chính mình cũng chịu bề thiệt hại, vì mình tiếp đãi không có ân, thì chẳng qua kẻ mắt của người mất công, khi dương ở đã không có lòng tin cậy, mà khi ra khỏi nhà thì người dụng nước lã, chẳng có tình nghĩa gì mà mong có phần trông cậy về sau, như thế ta há lại chẳng nên đổi lại cái cách đãi dầy tớ cho hợp với công-đạo dư?

H. T. B.

Au-châu điện-tín

HAVAS

Paris, ngày 23 Avril 1924

Hạ thủy tàu mới

Tại Bordeaux mới hạ thủy chiếc tàu Artignan là một chiếc tàu dùng để chạy đường Viễn đông.

Hỏa-xa đụng nhau

Tin Berne. — Hai đầy Hỏa-xa đụng nhau ở Bellinzona, 21 người chết.

Việc xưởng tàu nước Anh

Tin Londres. — Các xưởng tàu nước Anh lại làm việc.

Paris ngày 24 Avril 1924

Lia về cái nạn hỏa-xa

Tin Berne. — M. Heilfinch, nguyên thượng-thư nước Đức bị hai trong khi Hỏa-xa đụng nhau ở Bellinzona.

Nước Nga đối với việc thế-giới

Tin Moscou. — M. Trotsky có nói nước Nga phải mở mang tại thế-lực hai quan, vì sự như cái tình trạng ngày nay, chẳng sớm thì chầy sẽ có ngày cũ đến tranh.

VÔ-TUYẾN ĐIỆN

Bordeaux ngày 24 Avril 1924

Các chánh đảng nước Anh

M. Lloyd George, đã đến thuyết trong hai ông có trách chánh phủ lao động không biết cho đảng tự-do giúp-tiếp gỡ đỡ cho. Ông nói: M. Macdonald chỉ muốn cho khuyên nên tin nước Đức Ông nói việc M. Macdonald không tin đảng tự-do nữa, cũng đảng lấy làm lạ.

Một cuộc đấu-xảo ở nước Anh

Ngày hôm nay vua George V làm lễ khánh thành cuộc đấu-xảo Wembley, làm to cuộc đấu-xảo to nhất xưa nay.

Việc trong nhà trú binh

Ngày hôm qua, viên xã-trưởng ở Manchester ở Portmadoc về bị mấy người đi ô tô ở Heidelberg giết. Trước đây ông có tiếp được nhiều thư dọa giết ông.

Nước Đức đối với việc bồi-thường

Ông mới-trưởng hai hòa-hiệp các nhà kỹ nghệ Đức có nói với viên đại-biểu một nhà báo ở Rhénanie rằng ý ông muốn nhận các tờ trình của các nhà giám-lịch Ông lại nói: Nước Đức ngày nay không thể đề-kháng được nữa. Cứ thêm mỗi tuần lễ thì lại làm cho việc kinh tế khó thêm. Giá-sử các nước có ủng thuận các tờ trình của các nhà ấy trong một cái thời-hạn ngắn ngủi thì mới có thể gây được kết-quả tốt lại càng hay lắm. Nếu hai bên thành thực ưng thuận mọi khoản, thì nước Đức có thể đều-đình yên được mọi việc.

Nước Nga với nước Lỗ

M. Trotsky có nói với cảnh-biên-tập báo-quan tăng chánh-phủ Nga không lấy việc dân Bessarabe làm mối có gây nên sự chiến-tranh và để phá cuộc hòa-bình Vienne đâu Sông không khi nào nước Nga có công nhiệu việc nước Lỗ chiếm thủ đất Bessarabie.

ĐÁM CƯỚI MỘT NHÀ NỮ-NGOẠI GIAO

Mới đây ở Londres đã làm lễ cưới Mlle Madejda Sanciff, là con gái lớn nhất của quan đại sứ nước Bảo, đẹp duyên với ông Alexander Kay Moir, 19 tuổi, là một nhà đại kỹ-nghệ nước Anh.

Mlle Madejda Sanciff năm nay 29 tuổi. Có là người đàn-bà thứ nhất trong thế-giới được dự vào việc chánh trị ngoại giao. Trước đây có làm thư ký cho ngoài-dương ít năm sau có được bổ vào chức tổng thư-ký tại bộ đại-sứ nước Bảo ở Washington.

NƯỚC PHÁP BIẾT DÙNG SÔ-CÔ-LA TỪ BAO GIỜ?

Sô-cô-la là thứ ăn gốc ở xứ Mexique, đến thế-kỷ thứ mười sáu mới đem sang Âu-châu, trước nhất đem vào nước Tây-ban-nha rồi về sau mới đem đến nước Pháp. Người ta nói: Một hôm về tháng mars 1662 hoàng-hậu Marie Thérèse d'Autriche đem sô-cô-la tặng vua Louis XIV, vua ấy lấy làm thích lắm. Từ đấy sô-cô-la mới thành ra thông dụng. Như vậy nước Pháp biết dùng sô-cô-la đến nay được hơn ba trăm năm vậy.

NHẬT-BẢN VỚI HOA-KỲ

Tin Tokyo. — Hội liên-hiệp các nhà ấn-loát Nhật họp một kỳ đại-hội-đồng quyết nghị đề-chế tất cả các sản-vật của chân California.

Hội liên-hiệp các thợ thuyền cũng nhau tổ chức một cuộc biểu tình ở Tokyo.

Phái-bộ Hoa-kỳ ở Osaka, hội các nhà buôn Hoa-kỳ ở Tokyo và những đại-biểu Hoa-kỳ tại các hội, có điện về bộ xin bãi bỏ luật mới về việc ngăn chế người Nhật.

M. Mateu có nói với các viên biên-tập báo-quán Nhật-bản và Hoa-kỳ rằng cái nguy-viện sẽ bàu đến cái vấn đề ấy.

M. Yamato có nói: Vì một việc của nghị-viện Hoa-kỳ quyết nghị không có thể sinh ra nên chiến-tranh được, vì khi nào có xảy ra một việc nguy-hiểm cho cuộc bình an của quốc-dân, hay là trong các giao-ước với các nước đồ-giữ-nhân của nước Nhật có điều khoản nào bắt buộc nước Nhật phải chánh-chiến thì nước Nhật mới nạp dân tuổi gươm, cứ như cái tình-thế-dã-dan không có bại gì đến cuộc bình-an của Nhật. Cứ như ý ông thì việc nguyên-lão nghị-viện quyết nghị đó không đúng với lòng của quốc-dân Hoa-kỳ, nhưng chỉ bởi mấy nhà chính khách lợi dụng mấy lời văn pha phiếm trong bức thư của ông Hanahara mà vận-động một cách khá lỗ để gây nên việc ấy vậy. Việc hạn chế ngày nay hại cho cuộc hòa-bình quốc-tế hơn là hại cho nước Nhật. Vì cái việc ngăn-man người Nhật như thế, còn lâu năm mới có thể quên được.

Tin Trung-hoa

Ngày 16 Avril 1924

Việc Trung Nga giao thiệp

Ngày 6 avril, ủy-viên Nga tiếp giáp thép của ngoại-giao bộ nước Nga nói rằng thời không thương nghị với chánh-phủ Trung-hoa về việc Trung Nga giao thiệp nữa. Hiện mấy hôm nay ấy-viên đương thương nghị với thuộc viên cách thức và lời lẽ trả lời cho chánh-phủ Trung-hoa.

Tin Vương-thừa Mân

Có tin đồn rằng Vương-thừa-Mân bị phái Bảo-đình và phái Lạc-dương ruồng bỏ, thế rất có nguy.

Tin tổ chức nội-các

Ở Bắc-kinh thốt nhiên có tin đồn rằng Tôn-hồng-Ý tổ chức nội-các.

Ôn-thụ-Đức sang Thiên-tân

Ôn-thụ-Đức ở Bắc-kinh sang Thiên-tân yết kiến Vương-thừa-Mân, rồi lại về Thanh-đảo.

Tào-Anh xin đem quân ra đóng Nhiệt-hà

Tào-Anh vào yết-kiến Tào-Côn, xin đem quân đội của mình ra đóng Nhiệt-hà.

Ủy-viên Nga sắp sửa sang Quảng-đông

Có tin đồn rằng ủy-viên Nga sắp sửa mấy ngày nữa sang Quảng-đông.

Tôn-bảo-Kỳ gần ra coi việc

Ngày 6 avril, Tôn-bảo-Kỳ sang Hải-điền, ngày 7 lại về Bắc-kinh, định đến ngày 8 hết hạn nghỉ, lại ra coi việc.

Việc tuần-tiễu ở Sơn-hải-quan

Mấy hôm nay, tỉnh Trực-lệ và tỉnh Phụng thiên đều đặt quân tuần tiễu ở Sơn-hải-quan, hành-khách qua lại bị khám xét rất là nghiêm nhặt.

Tào-Côn sai Bão-qui-Khanh sang Phụng-thiên

Tào-Côn đánh giây thép triện Bão-qui-Khanh về Bắc-kinh, rồi sai sang Phụng-thiên nghị hòa với Trương-tác-Lâm.

Ngoại-giao bộ đối với việc bồi khoản các nước

Ngoại-giao bộ lấy rằng công sứ các nước đòi số bồi khoản nhiều quá, trình với nội-các, xin định ngày khai hội, để thương nghị việc trả lời cho công sứ các nước.

Việc bầu phó thống-lĩnh

Các đảng phái nhiều muốn ủy-thác Nguyên làm phó thống-lĩnh, đảng Nhị-cánh-Liêm thì chủ trương bầu Nhị-bội-Phu, hai bên tranh cạnh rất là kịch-liệt.

Tin Phật sơn

Ở Phật-sơn đã bình tĩnh, các thương-điếm lại mở cửa buôn bán như thường.

Cuộc điều-tra về việc làm tự-điển Việt-Nam

Phương-ngôn, tục-ngữ

Rán sành ra mỡ, vắt chanh ra nước.
Lắt lẻo úp voi, giấu đầu lòi đuôi.
Nuôi ong tay áo, nuôi cáo trong nhà.
Bụt làm da chịu, miệng bùn ngan sưa.
Đau đâu kuốn đó, đau chồng đã chầy.
Mành kinh Trương Phi, nghĩ như Tào-Tháo.
Nói như Địch-Nghị, ăn như Bắc-Giải.
Ăn mắm mút xương, người chết của hết.
Bòn tro đãi sạn, cha thâu con phát.
Dậy sớm thức khuya, buôn tảo bán tần.
Dậy sành đạp sỏi, lận suối trèo non.
Xấu hay làm tốt, đốt hay nói chữ.
Xấu che tốt khoe, ba vuông bảy tròn.
Cha nào con nấy, rau nào sâu nấy.
Đất vua chùa làng, chim trời cá nước.
Trâu cày nợ cỏ, lấy của che thân.
Đánh trống đọng chuông, bứt giây động rừng.
Ăn tiền nằm hòm, hoành thân hoại thể.
Chày đa phòng tràn, bỏ hòi nước mất.
Trèo cao té nặng, to thuyền to sóng.
Vạch lá tìm sâu, thổi lông tìm vết.
Bòn gầy tát trâu, nước xoa đầu vịt.
Nói thật mất lòng, mật ngọt chết ruồi.
Tay làm hàm nhai, ăn xưa chừa nay.
Rung mạch vách tai, nói ít xuýt nhiều.
Anh nghề tử nghệ ép, bọa gỏi vai bầy.
Giấy trắng mực đeo, kiểu thuyết vô bằng.
Mua trâu về bóng, bán ke giữa đồng.
Nuốt tại bát cơm, gạo chợ nước sông.
Chạy quanh chợ quẩn, lo trước tính sau.
Rượu vào lời ra, thuốc đắng dã tật.
Gánh vàng vào kho, gội tử tử trong cho ác.
Con dại cái mang, thương người tại mình.
Chịu ấp khốn soi, chỉ mành treo chuông.
Chuông đánh mới kêu, đèn khêu mới rạng.
Chó ngoạp phải vuỗi, may nhờ rủi chịu.
Đầu ai chẩy nấy, ai ngửa nấy gãi.
Một nuông may dữ, lòng hiềm dạy sâu.
Giàu thì bạn lứa, khó thì dứt con.
Ăn cám trả vàng, quen mặt đắt hàng.
Hèm chó vó ngựa, móc may mèo rồi.
Ăn thì coi nồi, ngồi phải nhằm hướng.
Hèm chết để đa, ta chết để tiếng.

Ng xuân-Mai (Tourane)

GIÁ TRỊ MỘT CÁI MŨI ĐÀN-BÀ

Mme Ch'd Chaplin ở New-York đòi kiện bác-sĩ Robert Griffith, ở Los Angeles, về việc làm hỏng mũi của bà ta.

Nguyên Mme Chaplin có đến nhờ bác-sĩ sửa cái mũi lại cho đẹp, bác-sĩ có hứa sẽ sửa được như ý, để đến lần sửa xong, mũi lại xấu hơn trước. Vì vậy, Mme Chaplin có đơn kiện tại tòa án đòi lấy 100.000 hoa-viên bồi thường. Cho hay giá trị một cái mũi đàn-bà Hoa-kỳ cũng to thật.

Tự do diễn đàn

Mấy lời bàn góp về hai tiếng «agent technique»

Trong mấy năm nay, nước ta về đường chính trị, về đường kinh-tế, chính-phủ có cải cách nhiều, và đặt ra nhiều chức trước quốc-triều đã không có. Vì thế cho nên tương phải dùng danh-hiệu những chức cũ có phần tương đương với những chức mới mà gọi, là có ý muốn cho quốc-dân không phải bỡ ngỡ đó mà thôi, chứ chức nào, tức là tóm tắt cái trách-nhiệm của chức ấy. Đem-tên ấy mà gọi một chức khác thì không được. Nhưng khi dịch ra thì tránh sao cho khỏi sai nghĩa được. Đo là một điều ai cũng biết là khó. Có một lẽ, là tìm được chữ nhà mà lại không mất nghĩa của Pháp, cho người nghe không lạ tai, mà người có chức vụ cũng có cái danh-hiệu xứng đáng với công việc của mình là hơn.

Ít lâu nay hai tiếng «Agent technique» ở đâu cũng có các nhà ngôn-luận tỏ mục ở trên báo chương. Nhà thì bàn nên dịch thế nọ, mà thì bàn nên dịch thế kia, mà đến bây giờ cũng chưa ai là phân vân lắm. Dẫu sao, thế là đủ biết rằng quốc-dân có để ý vào chức vụ của các nhà «agent technique» mà các nhà «agent technique» cũng vì thế phải làm cho xứng lòng quốc-dân nghĩa là phải, có một cái danh-hiệu xứng đáng vậy.

Thế thì hai tiếng «agent technique» bây giờ dịch ra thế nào cho nó xứng, cho nó đang? Đo là một vấn-đề khó giải quyết, nhưng đã là cực-trung-nhân, ta cũng nên cùng với công-luận thêm một vài ý kiến, may ra tỉnh được chắt nào chẳng.

Có người bảo rằng hai tiếng «agent technique» mà dịch là «tham-tá» thì không đúng. Vì tuế muốn tìm chữ khác dịch thay vào.

Nay thử hỏi trước khi tìm hai chữ ấy dịch ra làm sao? Trước là hai chữ «tham-tá». Tuy có thay đổi như thế, công chúng vẫn hay nói tắt, thường có khi dùng một tiếng «tham» mà thôi; thế thì dù ngày bây giờ, những hạng người nào là «tham sĩ» mà nói rằng có nói hạng ấy một hạng «commis indigènes» mới gọi là «tham-tá» thì cũng không phải. Vì chính chữ «commis» dịch ra thế cũng chưa hẳn là không sai nghĩa. Có một nhẽ là nghe đã quen, mà vì thế thành khó đổi.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Cứ theo nghị-định quan Toàn-quyền ngày 1er février 1920, (tức nghĩa cái chức phận người «agent technique» Nông-chính và Lâm-chính, thì là làm công việc nhà nghề của mình, hay là *tham bác* những việc xếp đặt, kế toán trong sở, vậy nếu cứ theo như trước, mà gọi là «tham-tá» tưởng cũng không phải là không có nghĩa. Bởi vì tham bác các công việc cũng là một chức phận của nhà Nông-lâm, nhưng nếu muốn cho được phân biệt hẳn Nông-giới với Chính-giới thì tưởng cũng nên đổi lấy một chữ mới cũng là nên lắm.

Mấy chữ «tá vụ chuyên-môn» và các sự chuyên-môn» đều chưa được, vì nghĩa là không đúng, và vẫn chẳng tránh được khỏi nhầm. Mà lại nhầm lắm ở các phủ huyện gọi chức đề-lại là «tá» ở chốn hương thôn cũng có một hạng gọi là «tá sự». Thế thì bảo gọi các «agent technique» đối với quan dân chẳng có lẽ lại là một thứ để mà trong phận sự ở trong làng hay sao? Thật là không nên lắm. Vì lại tiếng xưng hô ở xã-hội ta là quan trọng lắm. Lắm một khi ta gọi «agent technique» có trách-nhiệm đối với dân ta còn, mà dân hiểu không được chính, được nọ ra, cũng là sẽ làm một phần ảnh-hưởng hay sao? Cho nên cái tên gọi lại càng phải xác đáng lắm.

Mới đây, M. Ng. viết-công-Tiễn muốn thêm một chút đặc sắc vào cái danh hiệu ấy mà dịch chữ «tham tá chuyên-môn». Như thế thì rõ ràng, song dài quá, thành ra khó gọi.

Vậy thì không gì bằng chánh-sách chữ tượng, là lấy một nửa tên cũ, hẳn, mà vẫn không mất nền nếp xưa. Nay xin dịch là «Tham sự» hay là «Tham-tụ» thì có nghĩa hơn. Nghĩa cũng không sai lắm, chữ cũng nhã, mà nghe cũng không lạ tai. Như thế thì không còn lầm được chữ «agent technique» với chức «Commis» vẫn giữ nguyên hai chữ «thư-ký» và «tham-tá». Nhưng thế thì Nông chính tham-sự», «Lâm-chính tham-sự», vân vân.....

Trịnh xuân-Nhạc

Cuộc thi thơ

Của Hoàn-cung-Quỳnh tổ-chức

MMCCLXXV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Không-giáo chấn Nam gõ: ở Đông.
Nhật-nguyệt sáng thay kim với cổ,
Giá này còn mãi rực cùng sông.
Lầu Khuê gió tập lầu không chuyển,
Nước tiếng trời soi bóng nước vẫn trong
Nhắn bảo nước ngàn ai vẫn nợ sĩ,
Mảnh gương tu-tỉnh lấy soi chung.

Nguyễn-Tích
Sinh viên trường Cao đẳng Nông-lâm

MMCCLXXVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Trải mấy tang-thương chốn bể Đông.
Hai giống văn-minh còn giữ giống,
Trời rồng đưng đỉnh nở ra rồng.
Tả hồ trong vật gương thiên tạo,
Hoàn kiếm xanh gì mặt hóa công.
Nữ tắc mở mang thời thái bình,
Chị em đâu tả bết hay không?

Nguyễn-đình Tinh, Chiné

MMCCLXXVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu đức Văn-tuyên vẫn bởi sùng.
Sĩ-nhiệm Tổ-sương cơ chỉ cũ,
Cửa nhà Hồng lạc khói hương chung.
Vòng vàng bia đá hơm đời mãi,
Rực rỡ lầu khuê ánh sáng lồng.
Sông Nhị nỗi Nàng nhiều cảnh đẹp,
Ấy ai tô-điểm dạm quân công.

Bùi thị Trinh Luyến
Làng Liên-bạt, Hà-đông

MMCCLXXVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Triều Lý gây nên miếu hóa công.
Đất Khải giục Khuê bền Quốc-giám,
Nủ Nàng sông Nhị vững Vương-cung
Mây hoàng cờ thụy xa tầng bạc,
Đò đá, bia-danh vẫn bụi lồng
Coa chau Lạc-Hồng ai đó tá,
Tu-mi còn quắc prụng thờ chung.

Bùi thị Liên-Mật
Làng Liên-bạt, Hà-đông

MMCCLXXIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Đạo thống từ đây có phải không?
Mắt thấy cung tường lòng khởi khát.
Giọng treo khoa hoạn vẻ còn trong.
Một nguồn đạo rộng còn sông Nhị,
Mấy phiến bia cao ngọn núi Nùng.
Còn nước còn non còn mến vẫn.
Vẫn tơ như đứng vững muôn đồng.

Nguyễn văn Ái
Làng Cựu đài, Kiến-an

MMCCLXXX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Khổng lẫy lừng thờ lông.
Nghi ngút nén hương đồ sử Nhị-thủy
Thơm tho nghìn thuở nếp nho-phong.
Cung tường rực rỡ sen cành biếc,
Hoa cỏ đua tươi rạng vẻ hồng.
Trải mấy tang thương chung cảnh tỉnh,
Tiếng tăm lừng lẫy một phương Đông.

Lương-tài Hưng
122, Rue de Ninh-xá, Bắc-ninh

MMCCLXXXI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Hương khói đây là Khổng thánh cung.
Pao-ng-hòi mỹ mang mến Nhị thủy,
Cang-thường cao ngất chốn Nùng phong
Văn-chương lưu tiếng nơi Nam Việt,
Đạo thống càng tôn cõi Á Đông.
Cửa Giám tới nay ôm miếu mạo,
Làm gương dạy bảo để soi chung.

Vũ văn Sinh
9, Bd Hermand, Nam-định

MMCCLXXXII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Không miếu là đây có nhớ không?
Bia đá còn ghi người bảng giáp,
Chuông đồng chưa mất dấu nho-phong.
Miếu thu sử chép công Lê Lợi,
Văn có hương thơ của cõi Nhị Nùng.
Gió bụi giao thời nên cỗi cả,
Còn gương danh tiếng lộ cửu sông.

Madame Kèn, Ninh giang

MMCCLXXXIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu mạo nguy-nga nước nội Nùng.
Không-học thời nay nghe chẳng nhạt,
Khuê-văn thuở trước vẫn nguyên phong.
Danh nho điểm rạng nền văn-hiến,
Thánh miếu lưu truyền dấu tích-công.
Trải Lý Trần, Lê bao sắc nhuộm,
Hương trầm nghi-ngút vẫn ông trung

Mai-xuân Cang
Station agronomique Tuyên quang

MMCCLXXXV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Tuấn miếu lòng riêng những kính [sùng
Không tượng cung tường vẫn vẻ chính tâm,
Lý-nhiên bia tạc đủ hương công.
Nghiệp cao Nghiêu, Thuấn xưa khôn [vượt
Đất góp Đông, Nam đạo vẫn chung.
Tôn giáo có thời cơ-chế cũ,
Nề gì Mỹ-vũ với Âu-phong.

Nguyễn Đình Chất
161, Quai de Cornich. Haiphong

MMCCLXXXV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu thánh rành rành nho Lý có công.
Khai hóa thi thư người khỏi Bắc,
Quy mô điển mạo đổi tây Đông.
Vườn lan của Khổng mầu thanh đạm
Thềm quế nhà Chu ẻ quý thông.
Bốn cõi sĩ tu đều cùng một đạo,
Nô Hồng taiêm tuấn Jayin hương [nồng.

Nguyễn-Long
51, Rue Jules Ferry. Hanoi

MMCCLXXXVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long
Quốc-tộ nước tôn nền nhân trọng
Đạo Thánh lấy từ vang lẫy Bắc,
Đức Thần rực rỡ ánh trời Đông.
Á Âu đất thiêng mến tinh dục,
Văn-biển đồ tinh đua Lạc-Hồng.
Trải mấy mươi thu danh tiếng đề,
Khắc hương ai chẳng ở đẳng tôn sùng.

Phan-huy Nuận
19, Rue du Coton, Hanoi

Soán-thiên tiểu-thuyết

Oán vàng

Thái-Môn vốn là một nhà có danh-giá trong thành Nhã-điền, sang trọng và lại giàu có nhất trong một thời; hào hiệp và lại chơi rọng, không những kẻ nghèo khổ được chịu ơn giúp đỡ, ngay như kẻ tai mắt cũng thích được kết giao cho tăng cái giá-trị của mình, vì vậy mỗi bữa cơm thường, khách ăn cũng có đến vài trăm người; những khách qua đường cũng mến tiếng qua chơi, bỗ đường nhân-nghĩa, thường có khi lại được lễ tặng rất phong. Bởi có cái dư-lượng bao dung như thế nên khắp thành Nhã-điền đều khen là một bậc trưởng-giả ít ai bằng. Có kẻ qua nhận, Thái-Môn cười cũng cười, Thái-Môn khóc cũng khóc, người ta đã gọi kẻ đó là một cái gương chiếu hình của Thái-Môn vậy. Các nhà văn sĩ thi-nhân có soạn thuật nên quyển thơ văn gì, được mấy lời phẩm-bình của Thái-Môn, thì bất luận hay dở thế nào là các người thi nhau mà mua. Ai bàn cái gì, giá bao nhiêu Thái-Môn cũng mua cho cả. Dù người lương-thiện hay kẻ hung ác, hễ có tài nhan cầu cứu đến, Thái-Môn cũng bỏ tiền nghìn bạc vạn mà cứu cấp cho ngay. Vì vậy mà cái quyền thế lực ông thần tiền có oai quyền thế lực ông thần tiền có biết bao nhiêu kẻ tranh nhau sùng bái cho là trên Trời đất mà không còn ai tôn qui cho bằng.

Chúng cho Thái-Môn như là một cái giếng nước ngọt, tranh nhau đến múc không cạn hết thì không thôi. Thái-Môn có một tên lão-bộc ăn ở hết lòng với chủ, thấy Thái-Môn ăn tiêu xa xỉ thường khi khóc mà can rằng:

Chủ-nhân ơi! gia-tài này thực đã khánh-kiệt mất rồi, mà chủ-nhân chưa liệt hay sao?

Thái-Môn cho là gàn dở không nghe. Tên lão-bộc bèn đem sổ kê khai gia sản và sổ chi tiêu hằng ngày đưa cho Thái-Môn xem. Thái-Môn lúc bấy giờ giật mình mới biết là hết của và lại thêm mắc nợ rất nhiều. Người tài mét đi. Sau lại vui cười mà rằng:

Thế nhưng không lo, ta có hai người bạn là Tuyết-Tư và Lặc-Tư, lúc trước ta cũng giúp cho mỗi người đến năm sáu vạn, họ nhớ ơn ta mà làm nên giàu có cả, chắc họ còn nhớ làm ơn ta. Và lại còn nhiều người khác nữa, ta cũng có giúp cả. Bấy giờ ta viết thư đi, mỗi người họ lại giúp lại ta một ít, thì lại có vài mươi vạn ngay, sợ gì hết mà nhà ngươi đã vội lo.

Tên lão-bộc cau mày nói: Chủ-nhân quá tin người, cái lũ đu ninh kia tôi e rằng chúng thấy ta đã gặp hồi đen tất sinh ra lòng phụ bạc, rồi đó chủ-nhân xem.

Quả vậy, khi Thái-Môn sai người cầm thư đến Tuyết-Tư. Tuyết-Tư đang nằm ngủ, thấy báo có người nhà Thái-Môn đến, trưởng là lại mời yến tiệc hay quỹ đi cứu gì chăng, vội vàng trở dậy. Khi xem thư xong, lạnh lùng mà đáp rằng:

Chết nỗi! Thái-Môn đã đến nông nỗi nầy dư? Ta lúc trước thường đến ăn uống nhà chủ nhân người, thấy tiền tiêu như rác, xa phí quá, vẫn lấy làm lo thay, nên vẫn can ngăn, nhưng không nghe, bây giờ hết đi thì làm thế nào. Rồi bảo tên đưa thư rằng: Tuổi nầy ta cho người một món tiền riêng, về nói với Thái-Môn rằng ta đi vắng nhé.

Người cầm thư đến Lặc-Tư cũng chẳng ăn thua gì. Lại còn nói mắng rằng: Tội nghiệp! Lúc ông Thái-Môn tung thì tôi cũng vừa tiêu tiền, không giúp được nhau tôi lấy làm hổ hạ lắm. Thôi đành vậy, thương nhau trong bụng mà thôi.

Đến các anh kiosque cũng thế, kẻ thì tránh mặt, kẻ thì tự cho, cũng ai giúp lấy một đồng một chữ nào. Bấy giờ Thái-Môn buồn bực quá đỗ, mới rõ thói đời đua bạc tài thế, khi vui thì vỗ tay vào, đến khi tế nghĩ thì nào thấy ai. Lại còn một nỗi công sự như lòng tương, bây giờ tại nhau đến hỏi. Trước kia bao nhiêu kẻ xưng tụng là bậc hào hiệp, là quảng-đại nhân-từ, nỡ bây giờ đến đỗ giọng mà mắng mắt là ngu dại, là đoạn hèn nhem nhuốc.

Chợt một hôm, Thái-Môn lại đặt tiệc mời khắc, phàm bao nhiêu chỗ quen biết đều viết thư mời. Ai nấy đều giật mình, cho là Thái-Môn giả làm nghèo túng để thử lòng nhau, ăn nấu trách mình lúc ấy sao nỡ tuyệt tình ăn nhân. Nhưng cũng lại đều đến để chực dự tiệc cả.

Hôm ấy đông đủ không thiếu ai, đều nói nói cười cười mà xin lỗi. Thái-Môn làm ra mặt cung kính và vui vẻ không có ý gì oán giận gì. Rồi thấy bởi lớp lũ lượt bưng các bát mâm ăn xếp vào bàn, mỗi đĩa có một cái nắp đậy rất đẹp, hình như trong đựng toàn những món sơn-hào hải-vị quí báu gì, chúng đương trông nhau mà tấm tắc khen thầm. Thái-Môn bèn lần tiếng bảo bỏi bỏ các nắp đậy ra, thì chỉ thấy toàn là những bát nước nóng cả, rồi nói to lên rằng:

Này! Này! Những phường mặt người dạ thú kia, ta cho bay uống nước nóng này để rửa cái bụng hiểm mạt nhơ bẩn kia đi. Vừa nói vừa sai cầm các bát nước đắt vào mặt kẻ ách. Người nào người nấy vừa ê cả mặt vừa chạy ra. Đó là một bữa tiệc cuối cùng của Thái-Môn tuyệt khách vậy.

Xong đó, Thái-Môn trong lòng lại càng tức bực, ngẫm cái người trong thành Nhã-điền không phải là loài người, rồi bỏ đi làm ăn nơi khác. Khi đi, người lại trở cái nhanh mà thề rằng: Cái cửa nay vô luận là đạo bạn tật dịch nên cao chết sạch đi. Rồi trốn vào ẩn ở một nơi rừng rú, than rằng: Ở đời mà tiền, thì ta làm bạn với cầm thú còn hơn là làm bạn với giống người. Rồi trâu mình đọc tóc, đạo tăng mà ở, tỏ rạy không làm làm chi cái tân giống người nữa, ẩn rể cây, uống nước suối, thấy giống người thì cứ xa trốn. Ôi! ngờ đâu cái ông thần tiền xưa kia rực rỡ là dường nào, mà bây giờ làm một vật bỉ sầu thảm-đạm đến như thế.

Một hôm dương đào củi, chợt nghe có tiếng xoang xoảng, trông thì toàn thị là vàng không biết bao nhiêu mà kể. Cái vàng ấy nếu lấy lên đem dùng thì giàu có lại còn gấp mấy khi xưa. Nhưng Thái-Môn vẫn cầm lòng cho là cội đời sở dĩ sinh ra hỗn trọc loạn lạc, con người sở-dĩ đến mất hết lương-tâm, vô ân phụ nghĩa, đều vì cái vật nầy mà ra. Lấy mà làm gì, thôi thì lấp quách nó đi cho tuyệt cái mầm ác của nhân-thế.

Cách ít lâu có dại binh đi qua đó, chủ tướng là A-tuyết là một người có công to với thành Nhã-điền, bị người Nhã-điền đuổi bộ, lúc ấy mang quân về đánh báo thù. Thái-Môn thấy vậy mừng quá, bèn đem hết cái chỗ vàng chôn làm đồ khao quân và báo A-tuyết rằng: Tướng-quân về chuyến nầy tôi mong rằng tướng-quân sẽ giết hết cái phường mặt người dạ thú ấy đi, chớ để còn một mầm mống nào sót lại, cho chí cả những đàn bà con trẻ cũng giết hết đi, vì nó là mầm chồi cái giống ác đó, nếu để thì nó lại mọc sinh ra.

Thái-Môn đã mong cho A-tuyết giết hết người Nhã-điền, nhưng lại mong cho A-tuyết cũng chết nốt đi, vì A-tuyết cũng là một người trong cái giống ác ấy.

Lại một hôm, bỗng thấy tên lão-bộc ở đâu tìm đến. Nó thấy chủ-nhân ăn lông ở lỗ như người đi hoang-hoang, trong lòng thương xót, hạt châu lã chã tuôn rơi. Thái-Môn giận cho là nó khinh mình mà kể nhân nhủ lại còn người có lương tâm thế nữa, nó khóc là khóc giả đó thôi, bèn đuổi đi. Tên lão-bộc bèn gặp lão chân thành. Thái-Môn cũng hơi có ý bằng lòng, cho là cái dan-díu trẻ ranh mà còn có một kẻ còn được lòng người như thế nay; nhưng là nghĩ làm sao lại còn mặc cái áo Nã-điền thì vẫn còn là cái giống người Nã-điền, không thể ở với ta được. Rồi nhất quyết đuổi đi.

Sau đó vài ngày, trong thành Nhã-điền có các quan đến ấn của bang mới Thái-Môn về, vì lúc đó A-tuyết đánh thành sắp về nghỉ viên bèn Thái-Môn là người có tướng-tài, có thể dành được A-tuyết, các quan đều hết lời khẩn cầu mới về, và hứa rằng sẽ đền công cho được xứng đáng như không, tự nghĩ cái lời kêu van của lũ cầm thú khi làm sao cao chu kỳ được lòng mình, chỉ sợ cái gươm của A-tuyết không sắc, chứ khi nào chẳng ra mà báo vực cho. Rồi các quan lại sụp lạy khẩn khoản hết lời. Nhưng Thái-Môn cũng cự lớ đi. Lâu rồi nói rằng:

Thôi nay, có một cái kế nay có thể giải nạn cho người Nã-điền.

Các người nghe nói tưởng là Thái-Môn đã hồi tâm, đều ẩy tai nghe.

Thái-Môn nói: Ở đây có nhiều cây to, xin bảo nhiều người trong thành Nã-điền nên ra năm cả ở dưới những gốc cây suốt ngày thái đem, nắng khi mưa thì kia tự khắc là khỏi được mà thất cổ đi. Mọi người đều chán ngắt ra về.

Vài ngày sau, bình lính qua bỏ bể thấy có một cái mộ đắp cao, có một tấm đá khắc chữ rằng: «Là là một kẻ giận đời, tạ chết chôn ở đây, sẽ sinh ra một dịch to cho chết hết người thành Nhã-điền mới nghe».

Ôi! Thái-Môn, các cớ vì sao mà chết thì không rõ, nhưng xem mấy lời đề mộ đó thì có lẽ vì quá giận đời mà lìa đời chăng! Có người cho là Thái-Môn làm mộ ở ngang bờ bể cũng có ý sâu xa, cho là người bể nhân nghĩa lên tới bên mé trên trụa như nước mà ở, ở sao như tiếng khóc cũng đủ vì mình mà tỏ bày cái lòng oán hận bi thương.

Sở-Bảo

VĂN UYÊN

Xuân dạ

Trăng giờ rơi đầy một thú riêng,
Khéo đem bút vẽ cảnh thiên-nhiên.
Hình say mấy chén tình quên tục,
Tiếng khiến vài câu tứ muốn tiên.
Tiễn rượu này còn chờ Lý-Bạch,
Gửi cười đàn để gặp Dương-Huyền.
Bạ sinh chưa phỉ lời nguyền đó,
Xét tấm lòng sau tựa học thiền.

Xuân cảm

Cuộc đời say tỉnh tựa chiêm bao.
Mấy lúc vinh hoa để ước ao.
Bỉ ái mấy qua vay bóng liễu,
Sông âu gió thổi tỉnh hồn đào.
Gương treo điện ngọc soi kim cổ,
Cờ đặt non tiên tính thấp cao.
Muốn hỏi xuân-hà ai biết mặt,
Ông thơ cỏ nhẽ khéo mời chào.

Hoa đồng tông tình

Nghìn dặm xa đưa bạn cỏ giáo,
Thiên thai lối cũ rẽ mây vào.
Nay người phận tốt duyên càng tốt,
Nọ khách thơ hào tiếng cũng hào.
Hoa nở những say lòng gió tuyết,
Trăng tròn nào tỏ dạ tiêu hao.
Tình chung ai sẻ sầu riêng đó,
Muốn cất tương tư một gánh trao.

Tự thuật

Bài này đã đăng kỳ báo hôm thứ sáu 4 avril 1924, nay đổi bốn câu dưới như sau này:

Bốn phương hồ thỉ chí cao xa,
Liên cú chi lan bọp một nhà.
Khoa giáp nên xưa nay đã sẵn,
Thi-thư lối cũ đếm đầu qua.
Trong vòng trần lụy nào ai biết,
Trông cõi phù danh để chán mà.
Muốn gẩy cung đàn tri-kỷ khắp phương,
Đêm xuân thơ-thẩn một mình ta.

Lan-đình, Ng-huy Ký

U cư tống khách

Duyên ôi phận hẩm có ai hay!
Khách muốn u cư lại chửa chầy.
Gã chốn thanh-tu thêm nhớ nỗi,
Tìm nơi đô-hội mạnh lòng kẻo đông đưa.
Rong xanh giờ tỏ bồi chim nhao-nhác,
Nước biếc trăng soi cá vẫy-vùng.
Giã: mộng Trang-Chu nay đã tỉnh!
Phong lưu bạn cũ kết tình xưa.

Ng-bích-Phong

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 25 độ
15 giờ 27 độ

Lịch ngày mai

Dương-lịch
Thứ bảy, 26 Avril 1924
S. Ciel

Âm-lịch
23 tháng ba, năm Giáp-tí
Nhật: Khởi
Hành: Hỏa Sao: Nữ Trực: Nguy
Kỵ: Lễ cưới, Gia-thú.
Giờ: Thần trấn thiên

Giá bạc. — Kể từ ngày 25 Avril 1924, giá bạc ở kho Nhà nước định là 7 f. 85

Thị giá quốc-trái. — Ngày 25 avril 1924 3/, 54, — 4/, 1917 59.
4/, 1918 58 3/4. — 5/, 1915-1916 71, 10. — 5/, 1912-15. — 6/, 1920 86,8.

Tàu tàu. — Tàu *Amiral Latouche Tréville* ở Marseille ngày 23 avril 1924 đi Haiphong.

Cuộc bay quanh địa-cầu của Hoa-kỳ. — Máy chiếc tàu bay của Hoa kỳ định bay quanh hoàn-cầu thì nay mai có ghé tại Hanoi. Các tàu bay ấy khởi hành từ Washington, đi qua cả: đảo Vancouver, qua Alaska sang Tokio. Mấy nơi nầy tới Tokio thì các tàu bay sẽ bay sang Thượng-hải, rồi ghé tại Hanoi. Tại Hanoi sẽ bay đi Calcutta, Bagdad, Constantinople, Venise, Strasbourg, Paris, Londre, Irlande, Québec, New York mà về Washington. Đường đi bể dài công ước 29.100 milles (bảy...).

Cuộc bay từ Biên-hòa ra Hanoi. — Nghe nói quan trung-úy Dumas nay mai sẽ cưỡi máy bay từ Biên hòa ra Hanoi là một cuộc bay rất khó, hiện đã nhiều nhà phi-cơ thực thử mà chưa ai bay được.

Thi tiếng Nam và chữ Hán. — Các kỳ thi tiếng Nam và chữ Hán sẽ mở tại phủ Thống-sứ theo như các ngày giờ sau này:

Đệ nhất cấp: Chữ Pháp định ra quốc-ngữ, ngày thứ hai 28 avril 1924, từ 8 giờ 30 đến 10 giờ 30.

Chữ quốc-ngữ định ra chữ Pháp, ngày thứ hai 28 avril 1924, từ 8 giờ 30 đến 16 giờ 30.

Đệ nhị cấp: Chữ Pháp định ra quốc-ngữ, ngày thứ ba 29 avril 1924, từ 8 giờ 30 đến 10 giờ 30.

Chữ quốc-ngữ định ra chữ Pháp, ngày thứ ba 29 avril 1924, từ 14 giờ 30 đến 16 giờ 30.

Luận quốc-ngữ ngày thứ tư 30 avril 19.4, từ 8 giờ đến 11 giờ.

Chữ Hán

Định ra chữ Pháp, được dùng tự-điển, ngày thứ năm 1er mai 1924, từ 8 giờ 30 đến 10 giờ 30.

Định ra chữ Pháp không được dùng tự-điển, ngày thứ năm 1er mai 1924, từ 14 giờ 30 đến 16 giờ 30.

Ngạch cai-trị. — M. Dupuy (Paul) quan cai-trị hạng nhất, tỉnh Công-sứ Đông-hới, nay đổi đi thanh-hóa thay quan cai-trị Les erlin sắp sửa về nghỉ.

M. Monnet (Georges) quan cai-trị hạng ba vừa thi hạng nghì thì na, bổ đi Công-sứ Đồng-hới thay quan cai-trị Dupuy đổ đi nơi khác.

M. De Possel Deydier (François) quan phó cai-trị hạng nhất mới đổi vào Trung-kỳ thì nay tạm bổ đi Công-sứ Quảng-trị, thay quan cai-trị Jabouin sắp về nghỉ.

Tòa Thượng-thẩm. — *Trát lệnh quan.* — Tên Phạm-ngọc-Kế làm lý-trưởng bị cách, quan trên sức thu bằng và mộc triện, song cứ trốn tránh không chịu nộp. Tòa Nam-án tỉnh Hà-đông phạt tên Kế 1 tháng tù. Tòa Thượng-thẩm y án, nhưng cho án treo.

Đình chỉ người. — Chồng thị Loa thảo trộm nước ruộng của tên Lê-văn-Xương. Sau có người về mách thì tên Xương ra cự, rồi hai bên sinh ra cãi nhau đánh nhau. Tên Xương đánh chồng thị ấy bị thương chết. Tòa Nam-án tỉnh Hà-đông phạt tên Xương 3 năm tù và lắt phải bồi 20 đồ gạo cho thị Loa. Tòa Thượng-thẩm lấy án phạt tù và tăng tiền bồi thường lên 100 đồng.

Hối-lộ. — Ba người dân bà có chồng cùng với người nhà bị giam cứu tại huyện, Vũ văn-Sách là lý trưởng đến bảo ba người dân bà biện 50 đồng để lễ quan thượng thì được thả. Ba người dân bà lấy tưởng thực, thu xếp được 30 đồng, đưa cho lý-trưởng, thì lý-trưởng bỏ túi. Tòa Nam-án tỉnh Nam định phạt 3 tháng tù và 60 đồng. Tòa Thượng-thẩm y án phạt tù và phạt tiền và bắt phải bồi 30 đồng trả ba người dân bà ấy.

Hành-hung. — Vì chuyện bất bình, Đỗ-lữ-Khang sinh sự cãi nhau với một người tên là Bản, sau sai cháu là tên Đỗ-văn-Bảy tức Bảy Tông đánh người ấy bị thương. Tòa Nam-án tỉnh Hà-đông phạt Đỗ-lữ-Khang 2 đồng vì đã 60 tuổi và tên Đỗ-văn-Bảy 6 ngày tù. Tòa Thượng-thẩm lấy án.

Án cắp và hành hung. — Tòa Nam-án tỉnh Nam định phạt tên Hoàng-văn-Nông, Đoàn-văn-Nghi và Phạm-văn-Tri mỗi tên 3 năm tù về tội ăn cắp và hành hung. Tòa Thượng-thẩm lấy án treo cho cả ba tên, vì không đủ chứng cớ.

Ăn cướp. — Tòa Nam-án tỉnh Hưng-yên phạt tên Ng-văn-Toàn, Lương-đình-Cương mỗi tên 4 năm khổ sai về tội ăn cướp và đồng đảng ăn cướp. Tòa Thượng-thẩm y án.

Cướp của giết người. — Lũ tên Ng-hữu-Cấp đi ăn cướp làng bên cạnh quan huyện Tiaoch-thất cho đi do xét song hưa được mối. Sau có một người làng lẫn tên can phạm tên là Phú đó là bắt đích, bảo em rể là lý trưởng đi làm tờ lắm trình quan. Hôm đêm lỗi tên can phạm đón đường người ấy cầm dao đâm chết. Tòa Nam-án tỉnh Sơn tây phạt tên Ng-hữu-Cấp khổ sai chung thân, tên Ng-hữu-Liên tức Toạn, Ng-văn-Vẻn, Khuất-cung-Viết mỗi tên 5 năm tù khổ sai và 20 năm quản thúc. Tòa Thượng-thẩm cho tên tên Viên và y án những tên khác.

Chống cự lính cơ. — Vì việc trái phép, lính-cơ bắt tên Lang để giải quan. Tên Công là người nhà ra đánh tháo rồi cùng nhau chạy, người lính cơ bị rách áo. Tòa Nam-án tỉnh Thái-bình phạt tên Đinh-văn-Công 6 tháng tù và tên Lang 5 đồng và bắt hai tên ấy phải liên đới với nhau bồi 3 đồng cho người lính cơ. Tòa Thượng-thẩm y án, nhưng cho án treo.

MUỐN BÁN:

Một cuộc *dương-cơ*, ở số 19, đường Rollandes, Hanoi, trong có một cái nhà bốn buồng lớn, buồng giấy, buồng tắm rửa, hiên lớn chạy xung quanh, máy nước, máy đèn đã cả. Đất rộngước chừng 1.800 thước vuông. Rất nhiều nhà phụ, có thể dùng làm chỗ chứa đồ được.

Hỏi ngay ở đấy. 3829

Về việc cải-lương hương-chính. — Nhân nói về việc quan Thống-sứ đi xem xét các làng để cải-lương là việc mà ngài rất nhiệt thành, báo *Indépendance Tonkinoise* kỳ vừa rồi có bình phẩm một câu như sau này:

«Vì thấy các quan lại bản xứ tất tâm về việc cải-lương hơn một chút thì cải số làng cải-lương đã được đông hơn nhiều. Hay là tại các ngài sợ rằng cải lương nỗ ều thì các khoản thu ngoại nó giảm bớt đi chăng.»

Quí báo nói như vậy có lẽ của chưa hiểu thấu, vì hương-chính hương-lục đủ muốn cải thế nào mặc lòng, nhưng chừng nào dân còn ngu thì các khoản g-mà qui báo nói đó, các ngài cũng chẳng sợ giảm đi chút nào.

(Xem trang thứ ba, cột thứ 4).

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ neo,
15 châu-kính
Mặt và kim
có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá..... 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI
2009

CÁO-BẠCH

Các ngài ở các tỉnh, có da bò con bán, (Peaux de veaux) xin viết thư về Boîte postale No 9, Hanoi, sẽ bán được giá thực cao.

CHÈ ĐẦU-XUÂN

Bản hiệu mới có mấy thứ chè Đầu-xuân sang trước các cửa hàng để bán đầu các quý-chức các thứ như sau này :

Ngũ-phúc, Như-ý.
Thiên thái, Minh-thái,
Tam-hỷ. Kim-mậu

Mấy thứ chè này rất tốt giá lại phải chăng, xin mời các ngài lại mua giúp cho chúng tôi lấy làm ơn lắm.

KIM-THÁI
HANOI : phố hàng Ngang, số nhà 3
HAIPHONG : phố Khách, số nhà 140.
2101

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các quí khách xem báo thấy có càng cao-bạch của bản-hiệu, đến khi có mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau mới mò làm ra không đổi được, lại miệt thị trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các quí-khách rõ cho rằng xin các ngài từ rày đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhớ cho.

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. »

Nay kính,
Ed. MONTÈS,
54 Rue Paul Bert, Hanoi.

Kỳ thi tham-tá phổ-thông. — Kỳ thi tham tá phổ-thông hạng năm sẽ bắt đầu vào ngày 28 avril 1924, hồi giờ sáng, tại trường kỹ-nghệ phố Jauréguiberry, Hà-nội.

Các người ứng thi phải mang đủ bút mực, chỉ có giấy là không phải mang.

Ngạch Y-tế — M. Vũ-văn-Minh, thầy thuốc ở Chợ-bờ, nay kiêm việc khám thịt ở vùng ấy.

Thuyên chuyển trong ngạch Công-chính ban hỏa-xa. — Ông Phạm-v-Lương, thư ký hạng năm ở Phủ-lạng-thương, nay đổi đi *chef gare* phủ Từ-sơn, thay M. Ng-văn-Cân hồi hưu.

M Ng.văn-Lạc, thư ký hạng sáu ở Vinh nay đổi đi Phủ-lạng-thương thay M Phạm-văn-Lương.

Mất hoa tai. — Mme Phạm-thị-Huế ở nhà máy điện trình mất hai đôi hoa tai vàng giá đáng 30 đồng.

Vé ăn cắp. — Nguyễn-thị-Thụy và Nghiêm-huy-Phác hai người cùng làm thợ rũ ở Hoàn-long, có đến hiệu Vạn-bảo chuộc một đôi hoa tai bằng mấy cái vé cân thì là vé của Vũ-v-Tiến ở Dương-xâu đã trình mất cắp trước. Vậy hai người ấy đã bị bắt giải vào sở Cẩm.

RẠP CHỚP BÓNG PALACE

Từ ngày thứ tư 23 đến ngày 26 Avril 1924

Các phim mỹ thuật rất đẹp
CHUYỆN VENT DEBOUT
Bài-kịch của làm sản phẩm do *René Leprince* đặt cảnh, theo sách tiểu-thuyết của M dship có LÉON MATHOT diễn

BÁN HẠ GIÁ

Giá bán lẻ tại Hà-nội

Thuốc STIC « PARFAITES » mỗi gói.	0p.08
Thuốc STIC « HAVANE » mỗi gói.	0. 10
Thuốc STIC « ANGLAISES » (Thanh-hương) bọc vào hộp hàu kia, mỗi hộp hai mươi điếu.	0, 20

2027

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Con nước lên xuống — Ngày thứ sáu 25 avril 1924 :

Nước lên 33 phân vào hồi 8°33 buổi chiều.

Nước xuống 7 phân vào hồi 8°21 buổi sáng

Ngày thứ bảy 26 avril 1924 :

Nước lên 33 phân vào hồi 8°50 buổi chiều ;

Nước xuống 8 phân vào hồi 8°30 buổi sáng.

Chỉnh-đốn lại việc bỏ thư ở sở Bưu điện. — Số báo hôm qua bản-quán đã đăng các giờ mở nóm thư đặt ở các phố, nay kể rõ những phố có đặt thùng thư như sau này :

Hôtel d'Europe, Hôtel du Commerce, Hãng tàu Chargeurs Réunis, Sở Thương-chính, Sáu-kho, đường Lille (sở tuần-cảnh) Trại khố-xanh, phố Cầu-đất (Paul Doumer), đường Bonnal, đường Chavassieux (Hôtel Pin-no Cheonz), phố Jules Ferry, phố Marine (Hải), phố Commerce, phố Khách, Chợ-lớn, Nhà-ga.

SƠN-TÂY

Xe ô tô! — Đường Hanoi — Sơn-tây vốn là một đường đông người ngược xuôi, các ô-tô thuê lại cho xe chạy it chuyến quá. Khi nào hành-khách cần xuôi ngược phải chầu chực khổ sở mới lấy được vé, nhất là những ngày nghỉ lễ, khách rất đông, hiệu ô-tô vẫn-tải lại không cho xe chạy thêm, như hôm lễ Pâques vừa rồi, đến 30, 40 người đến hiệu ô-tô lại phải về không, lấm người có việc cần rất là khó chịu. Được nó rằng các hiệu ô-tô, những ngày nào đông khách cũng nên cho xe chạy thêm chuyến, thì mới tiện cho công-chúng.

Con đường đi đông khách, xe chạy lại it chuyến, giá thử có một vài hiệu nữa cũng cho xe ô-tô chạy, tưởng không đến nỗi vắng khách mà mối lợi cũng khá gọi là to vậy.

PHÚ-THỌ

Chợ trâu bò. — Chợ trâu bò ở Thanh-miếu, huyện Hạc-trì (Phú-thọ) nay hãy tạm đóng cửa trong it lâu.

NAM-ĐỊNH

Việc mẹ chồng đốt nàng dâu — Ngày hôm 23 avril, tòa án có cho khai quật một người đàn-bà mới chết được ngoài nửa tháng nay lên để khám nghiệm xem có phải vì bị đốt mà chết không.

Nghe đâu việc ấy như sau này :

Một tên phú ở Năng-Tĩnh lấm tại nhà máy sợi, hôm 28 tết vừa rồi có một cái thẻ lương độ mấy đồng bạc. Mẹ nó sợ nó tiêu đi mất, nên đòi lấy rồi giao cho em gái lấm đề đưa cho mình. — Đến khi người con gái lĩnh tiền rồi, không biết có đưa cho chị dâu nó không, song lúc mẹ hỏi thì nói rằng đã đưa cho chị dâu nó cả rồi.

Người mẹ hỏi nàng dâu thì lại thấy nói không nhận tiền ấy bao giờ, nên tức mình trói nàng vào cây xoan rồi lấy rơm mà đốt, lửa cháy sém cả mình mẩy.

Nghe tiếng kêu mọi người lại cứu thì đã bị trọng thương, nằm mà mãi đến vừa rồi thì chết.

Nay tòa án cho khai quật lên để khám xét và người mẹ chồng độc ác ấy đã phải tống giam.

Nếu quả thế thì ai nghe câu chuyện này chẳng phải tức giận cái con mụ đại ác này chỉ vì mấy đồng bạc mà làm uổng mất một mạng người.

Việc này tòa án còn đương xét, sau này ăn kết ra làm sao, lại sẽ đăng báo sau.

HƯNG-YÊN (Văn-Lâm)

Quan thông-sứ về Hưng-yên — Sáng hôm qua 24 avril, khi quan Thông-sứ về Hưng-yên có dừng lại gần ga Đình-dù chừng 15 phút. Ở đấy có dựng một cái cổng cái là kết hoa và sưu dọc đường có cắm cờ cùng đủ bát bửu trông rất lịch-sự. Khi quan thông-sứ tới nơi thì có quan huyện Văn-lâm là M. Nguyễn-Kỳ cùng các chánh phó-tổng và mục-mục các tổng Nghĩa-trai, Thái-hào-mục các tổng Nghĩa-trai, Thái-Lục và Nam-Q.ynh mặc áo thụng đen chầu-chực hầu-hạ. Quan Thông-sứ có nói : « Về các nhà phòng cần phải cẩn-mật, nhất là về đường đi (n-thoại Hanoi-Haiphòng vì nay sắp ra việc cắt trộm giây điện thoại. Nếu có hay sảy ra việc cắt trộm giây-điện-thoại thì những người có trách-nhiệm về việc canh-phòng sẽ phải nghiêm-trị. Và khi nào sắp ra làm việc trộm cướp như thế thì những người chức dịch sẽ phải thu bằng và triện lại. » Bấy giờ quan huyện lại nói bằng tiếng ta cho các chánh-phó-tổng và kỳ dịch được biết, và nói sẽ có giấy tư đi khắp các xã ở gần đường điện-thoại mà chánh-tổng chúng lý-trưởng không có mặt lại đây.

Lên đón quan Thống-sứ có quan Công sứ và quan Tuần-phủ Hưng-yên, Tuần-phủ Quế lại cáo,

NA-CHÂM

Chó dại. — Độ này bệnh chó dại lan đến các làng chung quanh hạt lị đồn Na-châm, vậy nên quan Đại-lý có ra lệnh cấm các nhà có chó không được cho chạy rông ngoài đường, và con nào thấy khác cũng là vô cớ bắn phải ai thì chủ không được giấu giếm, người nào chẳng may bị chó cắn, dù không biết đích là dại, cũng nên đến nhà thương, chứ không nên để lên con rồi mới đi trình.

Bệnh đậu mùa. Bệnh đậu mùa đã lác đác có trẻ con lên đậu, nên đến ba ngày cuối tháng avril này thì có thầy thuốc ở Lạng-sơn lên giêm, nhưng ba ngày ấy là ngày nào và giờng ở đâu hoặc ở chợ hay là ở Đại-lý thì đến hôm ấy, quan Đại ngài sẽ thông sức cho các lý-trưởng và yết thị cho dân thành-phố biết mà đề giữ ng.

Cái cầu nguy hiểm. — Cái cầu ở giữa phố Tuần-khê là con đường nằng đi lại nhất, phải làm ở nhà ga, phố chợ hay ở phố chợ ra ga cũng đều phải đi qua cả, ban ngày còn khá, chứ ban đêm thì thật là nguy hiểm cho khách bộ-hành, cầu vừa nhỏ, đèn đuốc không có, cho nên thỉnh-thoảng lại phải một người ngã, phải gãy tay chi sai châu, giá hai bên ban lơ cầu xây vững rộng ra hai bên ven đường một thước thì mới khỏi những sự rủi ro.

(Xem trang thứ tư).

HIỆU
MINH-DƯƠNG
MAI-CHÍNH TỔNG-CỤC
của Bông pháp Yên-thảo công-ty
BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ
CÁC THỨ THUỐC LÁ VÀ XÌ GÀ
Giảo phố hàng Gai số 83

TRẢ TIỀN BẰNG TEM (timbres)

Trình các ngài được biết rằng. phàm những số tiền quo hai hào (0$20) trở lên, thì xin gửi bằng ngân-đa (mandats-postes); chữ đáng gửi bằng timbres.

Những số tiền trong hai hào mà trả bằng timbres xin gửi bằng tem giản thư (timbres-postes), từ thứ 0$.10 (0$10) trở xuống; chớ dùng gửi bằng timbres-quittances, timbres-proportionnels hay là timbres de dimension.

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ sáu 25 avril 1924
Diễn hai tích :
Tích thứ nhất :
BẢN MÌNH CHUỘC TỘI CHA
(Hát chèo)
Tích thứ hai
QUẢ QUAN TRẢM TƯỚNG
(Trẻ con diễn tuồng)

Tối thứ bảy 26 avril 1924
HIẾU THUẬN HOÀN TOÀN
Tích bát này có thể làm gương khuyến giới được.
Con hiền cháu thảo rể tham.
Vì tì ăn vợ trẻ nát gan ông già.
Gia tài tinh phải chia ba.
Nhìn nhau tắc lưỡi gái nhà khôn ngoan.

Tối chủ-nhật 27 avril 1924
LƯƠNG BẰNG ĐỐC NGHĨA
Nghe lời chú cũng như cha.
Ngờ đâu đến nỗi nghiệp nhà tan hoang.
May nhờ có bạn lo toan.
Cơ đồ lại được chu toàn như xưa.
Có đọc bài báo răn về sự cờ bạc và a-phiến rất nực cười.

Nhà bán đồ tầm-tầm
(Hotel des Ventes)
HANOI

Đến ngày chủ-nhật 27 Avril 1924, hồi 9 giờ sáng, sẽ bán đấu-giá : *một bọn đồ đẹp* toàn bằng than cũ và đồng cũ của Tàu :

Tượng — Lọ — Lư — Đỉnh, vân vân.

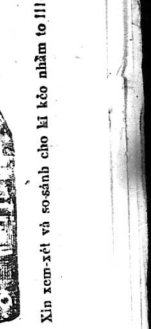
Hiện đã có bày cho công chúng xem, xuốt cả tuần lễ trước.

Bán tiền ngay, và trả thêm mỗi đồng bạc là một hào.

Hồ-giả-viên : FLEURY

NỮ-HẢI-TẶC
(Trinh thám tiểu thuyết)
PHẠM-BÙI-CẦM dịch thuật
Xuất bản lần thứ nhất
Có sửa đổi lại nhiều chỗ
Sách dày non 100 trang
Giấy in cực tốt. Sách đóng cực đẹp
Giá mỗi quyển..... 0$30
Tiền cước..... 0.11
Ai muốn mua buôn, mua lẻ xin gửi giấy cho :
M. BÙI-XUÂN-THÀNH
67-69 — Rue du Coton — Hanoi

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chớ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to !!!

Ngày mồng 7 tháng năm, niên hiệu Kiến-phúc thứ hai, tức Nhâm-tí, các phòng tòa chánh phê rằng :

Chiếu nạp đại-thần phòng của MONTÈS qui dâng, có chế tiến một thứ rượu bổ đã trang ngự đã qua rồi, đáng nên giao thưởng, trước lạc phê thì gửi cho qui đại-phòng chế-công để tỏ ánh-sáng.

Khâm thử.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI
Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư tờ báo này.

Số 16

Ngũ mỹ Tái-sinh-duyên

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Các độc-giả chớ nghĩ lầm rằng trong bọn đàn-bà ai cũng hiền-hóc cả, mà không có những bậc hiền-nữ đâu. Nay này, hãy xem như trong sử chép : bà *Chiêu-quân* luyến chúa (1). bà *Mạnh khương* (2) khóc chồng, bà *Ngu cơ* (3) tuổi gươm tự-tử và *Cân-sa-tử* (4) đâm đầu xuống sông. Bốn người hiền-nữ ấy, một lòng trinh-bạch, há có hiềm-hóc như ai, chỉ những đứa là-dâm, mới sinh lòng hiểm-hóc vậy.

Bấy giờ *Thôi thị* rón-rén mở cửa, dẫn *Hoa văn-phương* ra ngoài, rồi sẽ đóng lại, lại vào buồng ngủ. *Hoa-văn-phương* ra đến ngoài, trời tối như mực, chẳng biết đàng nào mà đi. Nguyên *Hoa văn-phương* vốn là con nhà phú quí, xưa nay không quen mò-mẫm đêm-hôm, chỉ vì cái lòng đam nguyệt say hoa mà phải một phen cực-khổ.

Hoa-văn phương vừa nhắc chân đi được một bước thì trong tuột ngã xuống đất, thành ra khắp mình đầy những đơ-bẩn, mùi hương ngào-ngạt khó tả. *Hoa văn-phương* bất-đắc-dĩ đành phải men tường vừa đờ vừa đi cho về đến cửa phủ.

Hoa văn-phương vừa lấy ay-gõ của thì trong có người hỏi rằng :

— Ai đó ?

Hoa-văn-phương mắng rằng :

— Đồ chết ở đâu ! Mau mau mở cửa !

Người canh cửa nghe tiếng *Hoa-văn-phương*, vội-vàng đốt đèn lồng lên, rồi ra mở cửa. *Hoa-văn-phương* bước vào, người canh cửa thấy mùi khó ngửi, mới giơ đèn lên soi thì thấy thân-thể lấm-lép, lại đem hôm lũi-thũi đi có một mình, trông chẳng còn ra thể nào.

Người canh cửa vội hỏi :

— Chẳng hay công-tử đi đâu về mà lấm-lép như thế ?

Hoa văn-phương quát to lên mà rằng :

— Đi đâu thì bỏ làm chi !

Nói xong thẳng bước tiến vào. Vào đến thư-phòng, gọi *Hoa-hữu-linh*. Bấy giờ *Hoa hữu-linh* đang ngủ say, sực nghe tiếng gọi, vội-vàng trở dậy, chạy đến trước mặt *Hoa-văn-phương*, trông thấy hình-thù như thế, liền hỏi :

— Chẳng hay vì cớ chi mà công-tử đến nỗi thế này ?

Hoa-văn-phương :

— Chẳng nhà người làm khổ ta, xuýt nữa thì nguy đến tính-mệnh. Ta đã nhà người giữ *Ngụy lâm-xuyên* ở đây sao lại cho hắn về, xuýt nữa hắn bắt được ta, còn chi là tính-mệnh ta nữa !

Hoa-hữu linh cười mà hỏi rằng :

— Sau công-tử làm thế nào mà thoát thân được ?

Hoa-văn-phương nói :

— Nhờ có nàng bày mưu lập kế, bảo ta chui xuống dưới gầm, đợi khi hắn ngủ yên rồi, bấy giờ nàng thảo cho ta ra cửa. Ta vừa ra khỏi cửa thì trượt chân một cái, ngã phải đống đơ-bẩn, nhà-ngươi nghĩ như thế, phỏng có đáng giận hay không !

Hoa-hữu-linh nói :

— Tôi vừa ra ngoài về thì đã không thấy *Ngụy-lâm-xuyên* đâu nữa. Bây giờ tôi xin đi lấy nước, để công-tử rửa tay.

Hoa-văn phương rửa tay và thay bộ áo khác rồi đi ngủ. Sáng sớm hôm sau, *Hoa văn-phương* lại sai *Hoa-hữu-linh* sang mời *Ngụy-lâm xuyên*. Bấy giờ ả vợ cũ ng *Ngụy lâm-xuyên* còn nấu chưa dậy. *Ngụy-lâm-xuyên* sực tỉnh, nghe tiếng gõ cửa, bảo *Thôi-thị* rằng :

— Có ai gõ cửa ngoài kia !

Thôi thị không nói chi cả. *Ngụy-lâm xuyên* hỏi rằng :

— Tại sao tôi hỏi mà hiền-thê lại không nói.

Thôi-thị nói :

Đêm qua phu-quân đi uống rượu ở đâu về mà nói nhiều câu lạ quá. Có thể nào phu-quân phải thù-nguyện cắt tóc đi tu.

Ngụy lâm xuyên nói :

— Hiền-thê ơi ! Hôm qua tôi trót say rượu quá, có câu gì sơ suất, xin hiền-thê nể lượng hải-hà mà bỏ qua đi cho. Tục-ngữ có câu rằng : « *Nói với người say như vay chẳng trả* » hiền-thê chớ nên chấp. Lần sau còn như thế nữa thì hiền-thê đầu mắng hay là đánh, cũng xin cam lòng.

Thôi-thị không nhịn cười được mà bảo rằng :

— Rõ thật mồm-mép thầy cò, nói thế nào cũng được !

Ngụy-lâm-xuyên nói :

Có người đáng chết mà tôi nói cho được sống !

Thôi-thị bật cười. Lại nghe tiếng gõ cửa rất dồn dội. *Ngụy lâm-xuyên* gọi con *Tiểu hồng* bảo rằng :

Mày chạy ra mở cửa, xem ai gọi thế kia ?

Thôi thị vội-vàng bảo *Ngụy-lâm-xuyên* rằng :

Sao lại sai con *tiểu hồng* ra mở cửa. Xảy gặp có đứa gian-nhân nào vào, lấy trộm của đồ-đạc đem đi, bấy giờ biết xử trí ra thế nào. Phu-quân không đáng đứng dậy chạy ra mở cửa hay sao !

Ngụy lâm xuyên nói :

— Hôm qua tôi vui chén quá say, bây giờ trong mình mệt nhọc, không buồn cựa-cạy. Ấu là hiền-thê thử dậy xem ai.

Thôi-thị nói :

— Sáng sớm tôi ra không tiện, vì tôi đang đầu bù tóc rối, mặt nhem mày nhẻm như thế này, chẳng may gặp phải ông khách lạ nào thì còn ra thể thống chi nữa !

Ngụy-lâm-xuyên bất đắc-dĩ phải khoác áo đứng dậy ra mở cửa, trông thấy *Hoa-hữu-linh*, liền mời vào trong nhà. *Ngụy-lâm-xuyên* nói :

— Sao hôm nay cậu dậy sớm thế ?

Hoa-hữu-linh nói :

— Hôm qua tiên-sinh trốn về, khiến ho công-tử quở phạt tôi không biết thế nào. Sáng sớm hôm nay, lạ bắt tôi sang mời tiên-sinh.

Ngụy-lâm-xuyên nói :

— Cậu hãy ngồi chơi, để tôi rửa cái mặt.

Hoa-hữu-linh nói :

— Thôi đi vào trong phủ hãy rửa mặt cũng được.

Hoa-hữu linh cố dìu *Ngụy-lâm-xuyên* đi. *Ngụy lâm xuyên* gọi con *Tiểu-hồng* đóng cửa rồi ra đi. Khi sang đến thư-phòng, *Ngụy-lâm-xuyên* rồi chào *Hoa văn-phương*. *Hoa-văn-phương* liền nói :

Đêm qua sau đại-huynh lại bỏ rồn. Khi tôi ở nhà cửa-sổ tôi về, không thấy đại-huynh đâu, khiến cho tôi luống những bồi-hồi suốt đêm không ngủ.

Ngụy lâm xuyên nói :

Tôi về nhà cũng chẳng chợp mắt được chút nào !

Hoa-văn phương hỏi :

— Vì cớ chi mà đại-huynh không ngủ được.

Ngụy-lâm-xuyên nói :

— Cứ ngỏi nghĩ mưu-kế về việc ấy mãi.

Hoa-văn-phương nói :

— Vậy đã nghĩ được mưu-kế chi, mau mau nói cho tôi nghe.

Ngụy-lâm-xuyên đáp rằng :

— Để tôi rửa mặt và ăn lót dạ đã, rồi sẽ xin nói,

(Còn nữa)

(1) Xem trong bộ « *Song phượng kỳ duyên* » của dịch-tả đã in lần thứ hai này.

(2) *Mạnh khương* nghe tin buồn của chồng, liền bỏ đói mà chết. Sau nghĩ mình trinh bạch, trong 30 năm chưa gặp Lý sĩ, sao ngày nay lại đứng nơi chuyện vợ một người đàn ông liền đem bỏ đi nhảy xuống sông tự tử.

(3) *Ngụy-vương* thua trận bị vây, *Ngu cơ* biết thế không thoát khỏi được, liền tuốt gươm tự tử ở trước mặt *Hạng vương*.

(4) *Cân-sa-tử* người là người con gái đất Thọ. Người con gái thương *Ngô tử tư* là người anh hùng bị đói mà chết ở ẩn. Sau nghĩ mình trinh bạch, trong 30 năm chưa gặp Lý sĩ, sao ngày nay lại đứng nơi chuyện vợ một người đàn ông liền đem bỏ đi nhảy xuống sông tự tử.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

VIỆC KINH-ĐÔ

Phiên viện Cơ-mật tâu nói về việc bổ dụng các sinh viên trường Uyên-bác. — Viện Cơ-mật tâu:

Xem khoản lập trường Uyên-bác ngày tháng 9 năm ngoái, quí-tòa tục giao nghị-định chương-trình, viện tôi đã vâng lời dụ-chuẩn lục ra mà làm rồi. Nhưng xem trong nghị-định chương-trình chỉ nói về học-khóa của các sinh-viên cùng các điều khoản ở trường mà thôi, còn như các sinh-viên học đủ hai năm hạch ra mà đậu án khuyết đền bổ, nên cho thọ hàm gì bổ chức gì, chưa có nói đến.

Nay xin tuân chiếu lệ thọ-hàm nói trong dụ chỉ ngày 13 tháng 4 năm Khải-định thứ 7 (tứ hạng thương tá thọ-hàm tùng tứ thuộc; ngũ hạng thương tá thọ hàm chánh ngũ thuộc) mà bổ dụng; nhưng phải chiếu theo quan-lệ trước bổ cho chức tri-huyện để cho quen dân chánh, còn như nguyệt bổng thì chiếu hàm chi cấp ngoại, cũng được chiếu lệ lãnh bạc tri-huyện phụ bổng mỗi tháng 37 đồng 5 giác, như thế tưởng cũng bình thích.

Đã thương quí-tòa, thẩm phúc, kỳ hội thương trước, quí Khâm-sứ đại-thần phúc rằng: « Sinh viên trường « ấy, nghĩ nên bổ cho chức tri huyện « nguyệt bổng cùng phụ-bổng cũng « chiếu theo chức ấy mà chi cấp. « Khoản ấy, quí Đại-thần cũng ý hợp « với sự thương nghị của viện tôi. « Nhưng trước khi bổ dụng, nếu do « một phủ nha nào qua tập mà tập « sự sau tháng để cho quen dân- « chánh mới hợp. Mỗi năm bộ « lại cũng nên dự bị lưu khuyết để « bổ dụng cho đúng số, khiến cho các « sinh viên trường ấy đều được yên « tâm, bằng không thì trường ấy cũng « đặt ra cho có chuyện đó thôi v. v.

Viện chúng tôi xem các lẽ thương nói là chiếu theo lệ trường Hậu-bổ ngày trước tham chước nghị hành. Vậy các sinh-viên tốt-nghiệp ở trường ấy xin do bộ Lại phân phái. Còn như nguyệt-bổng cùng phụ cấp (các tri-huyện phụ cấp mỗi tháng 37 đồng 5 giác) xin chiếu như khi bổ dụng mà chi cấp để học tận chánh sự cho tiện.

Vậy dám tâu hầu chỉ tục tuân

Khâm phụng châu phê:

« Về việc bổ dụng các sinh-viên tốt « nghiệp ở trường Uyên bác, viện « thần thương nghị như thế, cũng là « hợp lý. Vậy chuẩn y lệ ấy lục ra « mà làm. Khâm-thử »

Thắt cổ. — Hôm chủ nhật 20 avril vừa rồi, người ta gặp một cái xác người con trai chừng 20 tuổi chết thắt cổ tại trên núi Ngự bình. Nghe đâu người ấy chết đã vài hôm rồi. Đến hôm ấy có người đi chơi mới gặp, mà người chết ấy chỉ dùng cái dây băng cuốn mũ đem thắt cổ mà chết. Quan sở tại đã khám-nghiệm rồi cho chôn, chẳng hiểu vì lẽ gì mà chết.

Cháy. — Đêm hôm 20 rạng ngày 21 avril, lối nhà trạm nhỏ sau ga ở dưới chân chùa Bảo-quốc, những cái nhà tranh ấy nhỏ lắm, lại bị cơn gió thổi, khó lắm nên chẳng ai cứu viện gì được, trong khoảnh khắc mà đã hai ba cái nhà ra tro, thiệt hại chẳng bao nhiêu, nhơn súc đều bảo toàn được cả.

VIỆC TRUNG-KỲ

QUẢNG-BÌNH

Cái tai nạn của con nhà lao động. — Ngày hôm 18 avril mới rồi, vào quãng 3 giờ chiều, ở làng Thuận-lý có một người phụ đàn bà đào đất, bị hầm đất sập, chết tươi lập tức, vì ở đầu và ở cổ đều bị trọng-thương.

Số là họ đào đất dưới ruộng để đắp đường xe-lửa; lệ thường họ đào một cái hố thật sâu đứng lọt đầu người, rồi cứ đào xẻn vào tựa như cái hầm vậy. Họ đào như thế là có ý cho lợi công, vì rằng đào sâu vào thì đất nó tự nhiên sụt xuống, khỏi phải mất công bới đào, cách này nguy hiểm lắm, phải cho có ý và cẩn thận mới được, xét ra phần nhiều người cai-họ chỉ chăm chăm kiếm cho được nhiều xu, chớ không để ý đến những cái tai nạn của kẻ làm thuê làm mướn, đầu tắt mặt tối, chân lấm tay bùn. Thôi thì « sống chết mặc bay, tiền thầy bỏ túi » !

Người phụ đàn-bà này quán tại làng Phú-ninh.

TAM-QUAN

Thua bạc mà tự tử ! — Mới đây ở An-lão có một người nhà quê vào thắt cổ chết trong buồng nhà một người Khách trú.

Cứ như lời người ta nói thì việc ấy đầu đuôi như vầy:

Người nhà quê kia đến cầm một sở ruộng cho người Khách hơn một trăm bạc, khi giấy má làm xong, Khách thiết cuộc rượu đãi. Rượu cơm rồi lại mở sòng bạc tiêu khiển. Bác nhà quê có hơi men mà nghe đâu bình-nhật cũng thích cờ bạc, nghe mời liền bảo người Khách đưa trước cho một nửa. Nhưng không ngờ đánh thua cả, lại lấy thêm vài chục nữa, lại thua nốt. Hơi men đã giã, tỉnh-ngộ lại anh ta mới biết là dại, liền chịu thua non không đánh nữa, bảo người Khách còn mấy chục bạc giao cho anh ta về. Người Khách không chịu giao, hẹn đôi ba ngày nữa mới có bạc, rồi vào buồng hút a-phiến.

Buồn tình anh ta tính nằm ngủ, song nghĩ đi nghĩ lại ngậm đắng nuốt cay thế nào không biết, rồi lén vào trong buồng nhỏ ở để tạp-hóa của người Khách thắt cổ mà chết ! !

Người Khách hay được, muốn chôn trộm cho mất tang. Nhưng vì ở An-lão nhờ có quan đồn nên sự canh tuần nghiêm nhặt lắm, không thể làm được.

Qua ba ngày, tử-thi đã thình thối hôi hám trong nhà, Khách ta tính bề không xong, nên mời ông xã trong làng lại lo lót để chôn cho yên việc. Thiên bất dung gian, ông xã nghe câu chuyện hoảng hồn lên đi trình quan đồn lập tức. Quan đồn đem lính đến khám thì việc quả nhiên, khám xét xong cho chôn, còn cả nhà người Khách đều bị tống-giam để lấy cung khẩu xong sẽ giải vào tòa án Qui-nhơn xét xử.

« MUỐN TRỪ CÁC BỆNH SỐT RÉT CÁCH-NHẬT, BỆNH SỐT RÉT RỪNG »
NÊN DÙNG THUỐC
QUINOFORME
hoặc ống, hoặc viên
Tại tất cả các thuộc-địa Pháp toàn dùng một thứ thuốc này.
Gởi bán tại tất cả các nhà bào-chế
Nhà chế thuốc LACROIX 37, Rue Philippe de Girard — PARIS

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ sáng giờ sáng

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu đầu nai)

Bệnh bạc màu, kém sức yếu đuối, đều là những bệnh ... người ta thường hay mắc phải, vì ăn uống ... Dragées Rabuteau (hiệu đầu nai). Thuốc này ... bệnh yếu đuối, mỏ mệt ... máu, sau mỗi sau khi mới khỏi bệnh ... bệnh sốt rét, những bệnh lâu năm.

Thuốc này ăn cho ... huyết bình phục lại ... được trong trẻo. ... thì cũng đỡ lắm, bổ hết cả mọi đường hay sức khỏe.

Các ông bác sĩ đều bảo thuốc này ... đã chữa khỏi ... nghìn hàng vạn người.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.
2036

Dùng thuốc phải cẩn-thận mới được!

Rượu bổ-đào: TONIQUE TONKINOIS

Đã mười mấy năm nay, Bản-hiệu giao-thiệp với người bản-xứ đã nhiều lắm, và đã được lòng quí-khách tin-cẩn là bởi sự thực-thà ngay thẳng. Tưởng nay cũng nên nhắc ai để các ngài so-sánh và suy xét thì sẽ biết rõ hơn sự thực-thà của Bản-hiệu. Thứ rượu bổ-đào của Bản-hiệu, người bản-xứ đều biết tiếng là một vị thuốc rất rẻ tiền và rất quí để trị các chứng bệnh như: kém ăn-ngủ, mỏi-mệt, còm-yếu, hay chóng mặt nhức đầu, đau xương đau mình, lại rất là bổ sức cho đàn-bà đẻ, người ốm mới khỏe, người già-yếu sức lực kém có thể khỏe lại như khi trẻ, con nít từ 10 tuổi sẽ được mau lớn! Vì thế thứ rượu này đã được vô số tờ chứng chỉ là công hiệu.

Giá bán 2$25 một chai lớn, từ sáu chai trở lên sẽ trừ hoa-hồng.

Hiệu Bào chế MONTÈS, 54, phố Tràng tiền, Hanoi

yếu đuối vàng vọt
GẦY MÒN
Thuốc SIROP de DESCHIENS
có huyết bổ
Làm cho sung túc máu mau, ấy là một vị thuốc của các Lương-y trứ danh.


CÁC CHỨNG ĐAU THẬN
Đau lưng
Nước vệ đau...
HƠI NHỨC CÁC XỂ
ĐAU XƯƠNG
... Dépuratif Richelet
rất hiệu trong những chứng ấy chẳng những là làm cho xương cốt ... mà đau lưng cũng mất tiệt khỏi ... cả các bệnh ngoài da như là hắc lào, lở và các chứng mẩn bệnh Giang mai phá ra.
Thuốc này có bán ở các hàng lục-hợp tỉnh.

ŒNO KOLA COCA
RƯỢU BỔ
酩補
J. BLANC (đệ nhất hạng bào-chế)
Ông L. BLANC (người nối-nghiệp)
HANOI (Bắc-kỳ)
chế ra
Giá bán 2$40 một lít
Một ngày hai lần, trước bữa cơm, thì uống một cốc con
Bán tại Hiệu Bào-chế J. BLANC
21 phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) Hanoi
2040

GRANDS MAGASINS RÉUNIS
(HIỆU GÔ-ĐA)
RUE PAUL BERT, HANOI
Pétrole Hahn, nước gội đầu vệ-sinh, và trừ bệnh rụng tóc rất công-hiệu, dùng không có điều gì ngại, mà lại không có bốc lửa.
CHEVEUX
Pétrole HAHN
Một lọ: 7fr00

SÀ-PHÒNG
DẦU THƠM XOA TÓC
NƯỚC HOA THƠM
SÁP-MỠ
2050

MỚI SANG NHIỀU
Chục-xe — Nam hoa — Vòng bánh
Vải cả-uống lợp mui — Cao-xu bơm và Cao-xu đệm vân vân...
Hỏi giá tại Bản-hiệu
SOCIÉTÉ FRANÇAISE DE TRANSPORTS
SOCIÉTÉ ANONYME AU CAPITAL DE 1.800.000 FRANCS
7, Boulevard Bobillot, Hanoi

RƯỢU NHO J. K. WATSON
Là một thứ thuốc bổ mạnh nhất, cái phép chế thuốc này khéo-cửa đã lâu năm, và cái cách làm, lại tinh-vi cẩn-thận, nên thuốc này là một thứ bổ mạnh nhất.
Những khi cơ-thể cần dùng phải bồi dưỡng cho mạnh, thì dùng thuốc này chắc và nhậy lắm.
Bệnh huyết suy bệnh gân yếu, bệnh ghíp, bệnh sốt rét rừng, v. v.
Uống một cốc nhỏ (liqueur) vào mươi phút trước hai bữa ăn chính.
Giá bán: 2$50 một litre
Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE
58, phố Paul Bert, Hanoi

ĐƯỜNG SANG LÀO
PHẠM-VĂN-PHI & Cie Ở VINH
Có xe chở thơ và hành khách từ Vinh đến Thakhek qua Napé
Service provisoire

GIÁ TIỀN ...
THỜI GIỜ XE CHẠY ...